THPT A Phủ Lý
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 4

Thực hiện từ ngày 10 tháng 11 năm 2025

THỨ	TIẾT	12A1 (Quyên Lý)		12A2 (V.Anh)		12A3 (Đ.Thúy)		12A4 (H.Thương)		12A5 (N.Huệ)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	HĐTN - Quyên Lý	Hóa - Đ.Nga	HĐTN - D.Phượng	GDĐP - N.Bẩy	HĐTN - N.Thơm	NNgữ - L. Giang	HĐTN - H.Thương	NNgữ - H.Thương	HĐTN - H.Hương	NNgữ - Lan Hương
	2	Tin - K.Huế	Lí - Quyên Lý	HĐTN - D.Phượng	Toán - V.Anh	Sử - V.Anh Sử	Hóa - Dung H	CN - N.Lan	Toán - P.Giang	Lí - H.Hương	Hóa - Đ.Nga
	3	Toán - Đ.Thúy		Hóa - Hương H		GDTC - Đ.Hạnh		Hóa - Dung H		Toán - N.Thược	
	4	Văn - L.Phương		Toán - V.Anh		Toán - Đ.Thúy		NNgữ - H.Thương		GDTC - H.Cường	
	5										
3	1	HĐTN - Quyên Lý		Tin - H.Liễu		NNgữ - L. Giang		Toán - P.Giang		Toán - N.Thược	
	2	Lí - Quyên Lý		HĐTN - D.Phượng		Tin - K.Huế		Lí - Huyền Lý		Sinh - N.Huệ	
	3	NNgữ - T.Vân		NNgữ - Huệ NN		Sinh - Đ.Thanh		Văn - Quyên Văn		Văn - K.Vân	
	4	Tin - K.Huế		Hóa - Hương H		Hóa - Dung H		Sinh - D.Phượng		Văn - K.Vân	
	5										
4	1	Lí - Quyên Lý	Sử - H.Thủy	Toán - V.Anh	NNgữ - Huệ NN	Tin - K.Huế	HĐTN - N.Thơm	Hóa - Dung H	Toán - P.Giang	Sinh - N.Huệ	HĐTN - H.Hương
	2	HĐTN - Quyên Lý	NNgữ - T.Vân	NNgữ - Huệ NN	GDTC - Đ.Hạnh	Toán - Đ.Thúy	Lí - N.Thơm	Sử - V.Anh Sử	GDQP-AN - L.Hạnh	GDQP-AN - L.Hạnh	Lí - H.Hương
	3	Hóa - Đ.Nga	GDĐP - H.Thủy	GDQP-AN - L.Hạnh	Lí - N.Thơm	HĐTN - N.Thơm	GDTC - Đ.Hạnh	GDTC - H.Cường	Lí - Huyền Lý	CN - N.Lan	Văn - K.Vân
	4	Toán - Đ.Thúy		Sử - N.Bẩy		GDĐP - V.Anh Sử		Toán - P.Giang		GDĐP - N.Châm	
	5										
5	1	GDTC - H.Cường		Văn - Đ.Mây		Văn - Quyên Văn		NNgữ - H.Thương		HĐTN - H.Hương	
	2	Văn - L.Phương		Văn - Đ.Mây		Văn - Quyên Văn		Lí - Huyền Lý		NNgữ - Lan Hương	
	3	Văn - L.Phương		GDTC - Đ.Hạnh		Toán - Đ.Thúy		HĐTN - H.Thương		Lí - H.Hương	
	4	Toán - Đ.Thúy		Tin - H.Liễu		Sinh - Đ.Thanh		CN - N.Lan		GDTC - H.Cường	
	5										
6	1	Sinh - D.Phượng	Sinh - D.Phượng	Lí - N.Thơm	Lí - N.Thơm	Toán - Đ.Thúy	GDQP-AN - L.Hạnh	Hóa - Dung H	Văn - Quyên Văn	Sử - N.Châm	NNgữ - Lan Hương
	2	Toán - Đ.Thúy	GDTC - H.Cường	Hóa - Hương H	Sinh - D.Phượng	Lí - N.Thơm	Hóa - Dung H	GDĐP - N.Châm	Văn - Quyên Văn	CN - N.Lan	Hóa - Đ.Nga
	3	NNgữ - T.Vân	GDQP-AN - L.Hạnh	Toán - V.Anh	Văn - Đ.Mây	Văn - Quyên Văn	Lí - N.Thơm	GDTC - H.Cường	Sinh - D.Phượng	Hóa - Đ.Nga	Toán - N.Thược
	4	Hóa - Đ.Nga		Sinh - D.Phượng		NNgữ - L. Giang		HĐTN - H.Thương		Toán - N.Thược	
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THPT A Phủ Lý
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 4

Thực hiện từ ngày 10 tháng 11 năm 2025

THỨ	TIẾT	12A6 (Huệ NN)		12A7 (Lan Hương)		12A8 (T.Vân)		12A9 (T.Uyên)		12A10 (Quyên Văn)		12A11 (N.Thược)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	HĐTN - Huệ NN	Lí - Quyên Lý	HĐTN - Ngân	Văn - L.Phương	HĐTN - T.Vân	Toán - L.Phượng	HĐTN - Đ.Thanh	Địa - Ngân	HĐTN - Dung Lý	Lí - Dung Lý	HĐTN - D.Lan	Lí - Huyền Lý
	2	GDTC - P.Khiên	Toán - L.Chính	Địa - Ngân	Văn - L.Phương	Địa - D.Lan	CN - D.Phượng	Toán - Đ.Hương	Sử - N.Bầy	Lí - Dung Lý	NNgữ - L. Giang	Lí - Huyền Lý	CN - N.Lan
	3	Sử - N.Bầy		Hóa - Đ.Nga		Toán - L.Phượng		GDTC - P.Khiên		Toán - P.Giang		Văn - Đ.Mây	
	4	Sinh - Đ.Thanh		Toán - L.Phượng		GDTC - P.Khiên		CN - N.Lan		GDKT-PL - H.Ly		Toán - N.Thược	
	5												
3	1	Hóa - Hương H		CN - D.Phượng		NNgữ - T.Vân		GDKT-PL - H.Ly		Văn - Quyên Văn		GDTC - P.Khiên	
	2	Sinh - Đ.Thanh		Sử - H.Thủy		Địa - D.Lan		Hóa - Hải Anh		Văn - Quyên Văn		GDKT-PL - H.Ly	
	3	Lí - Quyên Lý		NNgữ - Lan Hương		CN - D.Phượng		Toán - Đ.Hương		Toán - P.Giang		Địa - D.Lan	
	4	NNgữ - Huệ NN		Địa - Ngân		HĐTN - T.Thu		NNgữ - T.Uyên		Địa - D.Lan		Toán - N.Thược	
	5												
4	1	NNgữ - Huệ NN	Văn - L.Thủy	Toán - L.Phượng	GDKT-PL - N.Ngần	Văn - K.Vân	Sử - V.Anh Sử	Văn - L.Thủy	Địa - Ngân	GDTC - P.Khiên	GDQP-AN - L.Hạnh	GDĐP - H.Thủy	HĐTN - Huyền Lý
	2	GDĐP - N.Bầy	NNgữ - Huệ NN	Hóa - Đ.Nga	HĐTN - Huyền Lý	Văn - K.Vân	Văn - K.Vân	Văn - L.Thủy	NNgữ - T.Uyên	GDĐP - N.Châm	HĐTN - Dung Lý	Sử - H.Thủy	CN - N.Lan
	3	Văn - L.Thủy	HĐTN - Huệ NN	Địa - Ngân	GDQP-AN - L.Hạnh	GDKT-PL - N.Ngần	NNgữ - T.Vân	Hóa - Hải Anh	Toán - Đ.Hương	Toán - P.Giang	Toán - P.Giang	HĐTN - Huyền Lý	GDTC - P.Khiên
	4	Văn - L.Thủy		GDTC - H.Cường		GDTC - P.Khiên		Toán - Đ.Hương		CN - N.Lan		GDKT-PL - H.Ly	
	5												
5	1	Toán - L.Chính		NNgữ - Lan Hương		Văn - K.Vân		GDTC - P.Khiên		GDKT-PL - H.Ly		GDQP-AN - L.Hạnh	
	2	GDQP-AN - L.Hạnh		GDKT-PL - N.Ngần		GDĐP - V.Anh Sử		HĐTN - Đ.Thanh		Sử - N.Châm		NNgữ - H.Thương	
	3	Tin - H.Liễu		HĐTN - Huyền Lý		GDQP-AN - L.Hạnh		GDKT-PL - H.Ly		GDTC - P.Khiên		Văn - Đ.Mây	
	4	GDTC - P.Khiên		Văn - L.Phương		GDKT-PL - N.Ngần		NNgữ - T.Uyên		Văn - Quyên Văn		Văn - Đ.Mây	
	5												
6	1	Lí - Quyên Lý	HĐTN - Huệ NN	GDTC - H.Cường	GDĐP - H.Thủy	Hóa - Hương H	Hóa - Hương H	GDĐP - N.Bầy	HĐTN - Đ.Thanh	Địa - D.Lan	Địa - D.Lan	NNgữ - H.Thương	Toán - N.Thược
	2	Toán - L.Chính	Toán - L.Chính	Toán - L.Phượng	NNgữ - Lan Hương	HĐTN - T.Thu	Toán - L.Phượng	GDQP-AN - L.Hạnh	Văn - L.Thủy	NNgữ - L. Giang	NNgữ - L. Giang	Địa - D.Lan	Địa - D.Lan
	3	Tin - H.Liễu	Hóa - Hương H	CN - D.Phượng	Toán - L.Phượng	Toán - L.Phượng	Địa - D.Lan	CN - N.Lan	Văn - L.Thủy	HĐTN - Dung Lý	CN - N.Lan	Toán - N.Thược	NNgữ - H.Thương
	4	Hóa - Hương H		Văn - L.Phương		NNgữ - T.Vân		Địa - Ngân		Văn - Quyên Văn		Văn - Đ.Mây	
	5												
7	1												
	2												
	3												
	4												

THPT A Phủ Lý
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 4

Thực hiện từ ngày 10 tháng 11 năm 2025

	5												

THPT A Phủ Lý
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 4

Thực hiện từ ngày 10 tháng 11 năm 2025

THỨ	TIẾT										
				Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
3	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
4	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
5	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
6	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										